

Bản án số: 64/2018/HS-PT

Ngày: 28-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Với thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Các thẩm phán: Ông Ngô Quang Dũng.

Ông Bạch Đăng Thi.

Thư ký phiên tòa: Bà Thân Thị Hải Minh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 73/2018/HSPT ngày 17/4/2018 đối với bị cáo Lê Thành C do có kháng cáo của bị cáo C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HSST ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Thành C**, sinh năm 1981; tại thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng X và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Vũ Thị D và 02 con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 100 ngày 30/11/2010 của Công an huyện Y xử phạt Lê Thành C 1.000.000đ về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 07/8/2017 đến ngày 10/8/2017, hiện tại ngoại.

Ngoài ra còn có những bị cáo khác nhưng do không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06/8/2017, Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 ở thôn B, xã Đ, huyện Y; Phùng Văn L, sinh năm 1969 ở thôn T, xã Đ, huyện Y đến nhà Nguyễn Văn V, sinh năm 1971 ở thôn B, xã Đ, huyện Y ngồi chơi, uống nước. Quá trình

ngồi uống nước, V nảy sinh ý định cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình, nên điện thoại và nhắn tin cho Nguyễn Đình K, sinh năm 1982 ở thôn H, xã Đ, huyện Y; Lê Thành C, sinh năm 1981; Hoàng Trọng H1, sinh năm 1990 đều ở thôn T, xã Đ, huyện Y và Nguyễn Văn L, sinh năm 1972 ở thôn T, xã Đ, huyện Y; Lê Văn T, sinh năm 1989 ở thôn B, xã Đ, huyện Y đến nhà V đánh bạc.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, lần lượt có Lê Văn T đi cùng Phạm Khắc Đ, sinh năm 1983 ở thôn H, xã Đ, huyện Y; Trần Văn Q ở thôn N, xã Đ đi cùng bạn là H ở huyện V; Nguyễn Đình K; Lê Thành C và Hoàng Trọng H đến nhà V. Sau đó T, K, C, H, L và H2 (Việt Yên), rủ nhau đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh liêng tại nhà V, mức độ sát phạt thấp nhất là 20.000đ, cao nhất là 100.000đ. Thấy các đối tượng rủ nhau đánh bạc, V trải chiếu ra giữa nền nhà phòng khách cho các đối tượng ngồi và đưa cho mọi người bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở nhà V cho mọi người sử dụng đánh bạc, còn H, Q, Đ không đánh bạc, ngồi xem. Cách thức đánh bạc được các đối tượng quy định: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, một người chơi chia cho mỗi người chơi còn lại 03 quân bài, trước khi lên bài, người chơi đặt số tiền cược là 20.000đ ra giữa, sau đó lên bài tính điểm. Lần lượt từ người chia bài sẽ bỏ số tiền tiếp ra để cược gọi là “tố”, nếu người chơi tiếp theo không “tố” thì sẽ úp bài mất số tiền đặt cược ban đầu, người liền kề bên cạnh sẽ được quyền “tố” và theo vòng tròn, ai theo “tố” thì sẽ bỏ số tiền tương ứng, ai không theo sẽ úp bài và mất số tiền đặt cược. Cứ như vậy, cho đến khi hết vòng thì tính điểm, cách tính điểm là các quân bài từ A đến 9 sẽ tương ứng với 1 đến 9, các quân bài từ 10 đến K sẽ được coi là 10 điểm (hay 0 điểm), người chơi tính điểm theo hàng đơn vị để so bài với nhau, ai cao hơn sẽ được toàn bộ số tiền cược ban đầu và tiền “tố”, nếu bài của người chơi bằng nhau về số điểm thì sẽ so theo chất rô, cơ, tép, bích. Nếu người nào có 03 quân bài giống nhau khác chất như 3 quân K, 3 quân 2.... Thì được gọi là sấp, sấp là cao nhất của Liêng, trong sấp thì cao nhất là 3 quân A, thấp nhất là 3 quân 2, người nào được sấp thì những người còn lại phải trả cho người đó 100.000đ. Người nào có 03 quân bài theo thứ tự như A- 2- 3; 4-5-6; J- Q- K... thì được gọi là liêng, người nào có 03 quân bài bất kỳ từ J đến K như J- Q- K; Q- K- A ...thì được gọi là tranh ảnh, người nào có 3 quân bài cùng chất thì được gọi là đồng hoa, ai được đồng hoa thì những người còn lại phải trả cho người đó 60.000đ. Theo quy ước của các đối tượng thì cao nhất là sấp, sau đến liêng, sau đến đồng hoa rồi đến tranh ảnh và sau cùng là tính điểm. Người nào thắng cược sẽ được toàn bộ số tiền đặt cược ban đầu, tiền “tố” và được quyền chia bài ván tiếp theo, mọi người đánh bạc được khoảng 30 phút thì Nguyễn Văn L đến nhà V thấy đánh bạc cũng vào tham gia đánh bạc. Do không mang theo tiền nên L vay của V 500.000đ sử dụng đánh bạc. Khoảng 23 giờ cùng ngày có Trần Văn B, sinh năm 1974 ở thôn N, xã Đ, huyện Y đến nhà V tham gia đánh bạc, T đánh bạc được khoảng 15 phút thì T thua hết tiền nên nghỉ chơi về trước, còn L, K, B, C, Hoàng Trọng H1, L1, H2 (Việt Yên) tiếp tục đánh bạc. Các đối tượng thỏa thuận mỗi người nộp cho V 20.000đ tiền hồ, ai được “Sấp” thì phải đưa cho V 100.000đ, ai được “đồng hoa” thì phải đưa cho V 60.000đ. Khi mọi người đánh bạc thì L cầm tiền gà của 07 người chơi là 140.000đ đưa cho V; Hải Việt Yên được 01 ván sấp nên đưa cho V 100.000đ; L được 02 ván đồng hoa đưa

cho V tổng số 120.000đ. Quá trình đánh bạc, L1 đi vệ sinh, nhờ Đ đánh bạc hộ. Sau khi đi vệ sinh xong, L1 tiếp tục vào đánh bạc và bị thua hết tiền nên vay thêm của V 200.000đ sử dụng đánh bạc. C bị thua hết tiền, vay V 500.000đ tiếp tục đánh bạc. Khi mọi người đánh bạc, V sử dụng điện thoại di động có kết nối với camera để quan sát cảnh giới cho các đối tượng đánh bạc.

Khoảng 02 giờ 10 phút ngày 07/8/2017, trong khi L1, K, B, C, Hoàng Trọng H1, L, H2 (Việt Yên) đang đánh bạc, thì bị Công an huyện Y phát hiện đến vây bắt quả tang các đối tượng, riêng đối tượng tên H2 ở Việt Yên bỏ chạy thoát.

Tang vật thu giữ:

- Thu trên chiếu bạc 6.400.000đ; 52 quân bài tứ lơ khơ; 02 chiếu cỏi; tạm giữ trên bàn uống nước nhà Vinh 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đang mở màn hình camera.

- Thu giữ trên người các đối tượng 12.790.000đ và 08 chiếc điện thoại di động các loại gồm: 01 điện thoại di động và 2.020.000đ trên người Nguyễn Văn H; 70.000đ trên người Nguyễn Văn V; 01 điện thoại Nokia và 4.000.000đ trên người Trần Văn B; 01 điện thoại OPPO và 500.000đ trên người Lê Thành C; 01 điện thoại Iphone và 2.500.000đ trên người Hoàng Trọng H1; 01 điện thoại di động và 3.500.000đ trên người Phùng Văn L; 01 điện thoại Nokia và 200.000đ trên người Nguyễn Đình K; 01 điện thoại Vietell của Phạm Khắc Đ; 01 điện thoại di động Nokia của Nguyễn Văn L1.

Ngày 07/8/2017, Lê Văn T đến Công an huyện Y đầu thú.

Ngày 08/8/2017, chị Lê Thị Đ, sinh năm 1971 ở thôn B, xã Đ, huyện Y là vợ của Nguyễn Văn V giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y 01 chiếc camera màu trắng là chiếc camera V dùng để quan sát cho các đối tượng đánh bạc.

Số tiền đánh bạc các đối tượng khai;

- Lê Thành C có 800.000đ sử dụng toàn bộ để đánh bạc, thua bạc vay V 500.000đ sử dụng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền V sử dụng vào việc đánh bạc là 1.300.000đ; Số tiền 500.000đ bị thu giữ là tiền đánh bạc, chiếc điện thoại OPPO bị thu giữ dùng để liên lạc với V.

- Trần Văn B có 5.000.000đ, sử dụng 1.000.000đ để đánh bạc, bị thua. Số tiền 4.000.000đ và 01 chiếc điện thoại Nokia bị thu giữ không sử dụng vào việc đánh bạc.

- Phùng Văn L có 4.200.000đ, sử dụng 700.000đ để đánh bạc, bị thua. Số tiền 3.500.000đ và 01 điện thoại bị thu giữ không sử dụng đánh bạc.

- Nguyễn Văn L1 không mang theo tiền, vay của V tổng số 700.000đ sử dụng đánh bạc, bị thua; 01 chiếc điện thoại Nokia bị thu giữ không sử dụng vào việc đánh bạc.

- Hoàng Trọng H1 có 500.000đ sử dụng toàn bộ để đánh bạc; Số tiền 2.500.000đ bị thu giữ là tiền đánh bạc; 01 điện thoại Iphone sử dụng liên lạc với V.

- Nguyễn Đình K có 400.000đ sử dụng toàn bộ để đánh bạc, bị thua bạc. Số tiền 200.000đ bị thu giữ là tiền đánh bạc, 01 chiếc điện thoại Nokia bị thu giữ dùng để liên lạc với V.

- Lê Văn T có 100.000đ sử dụng toàn bộ để đánh bạc, bị thua bạc.

- Phạm Khắc Đ không mang theo tiền, đánh bạc hộ Nguyễn Văn L1; 01 điện thoại Viettel bị thu giữ không sử dụng đánh bạc.

- Nguyễn Văn V không đánh bạc, sử dụng nhà của mình cho các đối tượng đánh bạc, thu được 360.000đ tiền hồ; trong đó sử dụng 200.000đ cho L1 vay, khi Công an vào bắt quả tang làm rơi 90.000đ xuống chiếu bạc, còn 70.000đ bị thu giữ là tiền hồ các đối tượng đánh bạc đưa cho, 01 chiếc camera, 01 chiếc điện thoại bị thu giữ trên bàn uống nước dùng để quan sát cho các đối tượng đánh bạc.

Tổng số tiền các đối tượng đánh bạc là 9.670.000đ (gồm 6.400.000đ thu trên chiếu bạc; 500.000đ thu giữ trên người C; 2.500.000đ thu giữ trên người H; 200.000đ thu giữ trên người K; 70.000đ thu giữ trên người V).

Cáo trạng số 93/KSĐT ngày 15 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố Nguyễn Văn V, Trần Văn B, Nguyễn Văn L1, Lê Thành C, Hoàng Trọng H2, Phùng Văn L, Nguyễn Đình K, Phạm Khắc Đ và Lê Văn T phạm về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HSST ngày 09/3/2018 của TAND huyện Y, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thành C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Lê Thành C.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; các Điều 331; 332, 333; 236, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê Thành C 09 (chín) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến ngày 10/8/2017 và 5.000.000đ tiền phạt để sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt các bị cáo khác, xử lý vật chứng, tiền án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018 bị cáo Nguyễn Văn V có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Trước khi xét xử phúc thẩm, ngày 11/6/2018 bị cáo Nguyễn Văn V có đơn xin rút đơn kháng cáo. Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã có thông báo số 03/2018/TBRKC-PT ngày 25/6/2018 về việc rút kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V.

Ngày 20/3/2018 bị cáo Lê Thành C kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: án sơ thẩm xử như vậy quá nặng, đề nghị Tòa án cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Lê Thành C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: án sơ thẩm xử quá nặng, bố bị cáo là thương binh đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: án sơ thẩm xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bố bị cáo là thương binh, là người có công với cách mạng, do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Lê Thành C 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo..

Bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo Lê Thành C nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Thành C đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thành C thấy: Do mục đích được thua bằng tiền nên từ khoảng 20 giờ ngày 06/8/2017, Nguyễn Văn H, Phùng Văn L đến nhà V chơi, ngồi uống nước. Quá trình ngồi uống nước, V nảy sinh ý định cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình nên V gọi điện thoại, nhắn tin cho Nguyễn Đình K, Lê Thành C, Hoàng Trọng H1, Nguyễn Văn L1 và Lê Văn T đến nhà V đánh bạc. Hồi 22 giờ ngày 06/8/2017, lần lượt Lê Văn T đi cùng Phạm Khắc Đ, Trần Văn Q đi cùng bạn tên H2 ở Việt Yên; Nguyễn Đình K, Lê Thành C và Hoàng Trọng H1 đến nhà V. Sau đó T, K, C, H1, Long và H2 (Việt Yên) rủ nhau đánh bạc. Các bị cáo Trần Văn B, Nguyễn Văn L1, Lê Thành C, Hoàng Trọng H1, Phùng Văn L, Nguyễn Đình K, Phạm Khắc Đ và Lê Văn T thay nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh liêng, mức độ sát phạt nhau thấp nhất 20.000đ, cao nhất 100.000đ. Các đối tượng đánh bạc đến 02 giờ 10 phút ngày 07/8/2017 thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y phát hiện đến vây bắt quả tang. Tang vật thu giữ 6.400.000đ trên chiếu bạc, 01 bộ bài tú lơ khơ và 3.270.000đ thu trên người các bị cáo.

Như vậy hành vi của Lê Thành C đã phạm vào tội “Đánh bạc”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thành C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự xã hội, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng tới hạnh phúc và kinh tế cũng như sản xuất của nhiều gia đình, là cơ sở phát sinh nhiều tội phạm khác.

Đối với bị cáo Lê Thành C, so với các bị cáo khác thì bị cáo có vai trò tích cực hơn, bị cáo có tổng số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất 1.300.000đ. Bị cáo tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị lực lượng Công an huyện Y bắt quả tang. Tuy nhiên bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngày 29/5/2018, ông Lê Hồng S (bố bị cáo C) lại có đơn đề nghị gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, kèm theo đơn là 01 giấy chứng nhận thương binh đề tên là Lê Hồng L. Trong đơn ông S cho rằng cấp sơ thẩm xử phạt C 09 tháng tù là quá nghiêm khắc so với các bị cáo khác trong vụ án, ông S là thương binh nhưng bị cáo C lại không được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS. Ngoài ra, ông S đề nghị cho bị cáo C được hưởng án treo.

Ngày 12/6/2018 UBND xã Đ đã xác nhận ông Lê Hồng S sinh ngày 29/8/1954 theo giấy CMTND số 121355250 và ông Lê Hồng S sinh năm 1954 theo giấy chứng nhận thương binh vẫn là một người. Như vậy đúng ông S là thương binh, là người có công với cách mạng thì cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo.

Bị cáo C có nhân thân xấu, án sơ thẩm đã xem xét toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử bị cáo C 09 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. HĐXX phúc thẩm thấy cần phải cách ly bị cáo Lê Thành C ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Vì vậy, HĐXX cần bác đơn kháng cáo của bị cáo Lê Thành C, giữ nguyên bản án sơ thẩm là đúng quy định, phù hợp pháp luật và tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Do bị cáo Lê Thành C không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thành C. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; các Điều 331; 332, 333; 236, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê Thành C 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến ngày 10/8/2017.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Lê Thành C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- VKSND huyện Y;
- TAND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Dung